TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **18**/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 14/3/2019
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lệ Thương**.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Từ Ngọc Viễn.**
2. Bà **Lê Thị Thu Yến.**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Trạng** – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Phan Thị Thanh Xuân** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 háng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 30/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc tranh chấp "Ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐST-HNGĐ ngày 11/02/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2019/QĐST-HNGĐ ngày 04/3/2019, giữa các đương sự:

1.*Nguyên đơn*:Chị **Nguyễn Thị Kim C**,sinh năm 1982 (Có mặt)
Địa chỉ: Số 30/39 đường N Q, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
2. *Bị đơn*: Anh **Lê Thanh B** sinh năm 1981 (Có mặt).
Địa chỉ: Số 1369, ấp M, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim C trình bày:**

- Về hôn nhân: Từ năm 2003, chị và anh B quen biết nhau, tìm hiểu đến năm 2005, cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới, năm 2010 đăng ký kết hôn và được Uỷ ban nhân dân phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 11/3/2010.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chị phát hiện anh B có quan hệ với người phụ nữ khác qua nhiều dòng tin nhắn và hiện tại vẫn còn lưu lại. Chị có khuyên can chồng mình giữ đạo vợ chồng, lo cho con, nhưng mỗi lần khuyên can thì anh B tìm cách mắng chửi, thậm chí đánh chị và nhận nước chị vào hồ cá. Nhưng vì thương con nên chị cố gắng chịu đựng để các con có cha có mẹ, không phải tủi thân với bạn bè. Sau nhiều lần khuyên can của chị đều không có kết quả, anh B không thay đổi, mà thậm chí anh B còn đến nhà của cha mẹ chị đánh đập chị

trước mặt cha mẹ chị, chị ruột chị mặc cho cha, mẹ có khuyên cản nhưng anh B vẫn đánh tôi liên tục dẫn đến gia đình mâu thuẫn, ảnh hưởng đến tâm sinh lý cũng như học hành của các con. Cho nên chị và anh B đã sống ly thân đầu tháng 01/2017 đến nay. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể hòa hợp, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh B.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân chị và anh B có 02 người con chung tên: Lê Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 01/02/2010 và Lê Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 22/02/2016. Các cháu đang sống chung với chị tại nhà mẹ tôi tại số 30/39, đường NQ, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Khi ly hôn tôi yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 người con. Yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng/02 con cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Tại biên bản hòa giải ngày 30/01/2019 anh Lê Thanh B trình bày:**

Anh và chị Nguyễn Thị Kim C kết hôn đăng ký kết hôn vào năm 2010 ngày 11/3/2010 tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Quá trình chung sống hạnh phúc, vợ chồng đôi lúc có nhiều mâu thuẫn nhỏ trong gia đình nhưng không đến mức trầm trọng như chị C trình bày. Anh có bạn bè gọi điện thoại nói chuyện qua lại chứ anh không làm gì có lỗi với vợ con, anh thừa nhận là có đánh chị C một lần một bạc tay chỉ là trong lúc nóng giận. Hiện tại chị C đã về nhà mẹ ruột tại 30/39 đường NQ, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang sống, anh và chị C đã ly thân đã hơn một năm. Nay chị C thì anh không đồng ý ly hôn vì anh còn thương vợ, con muốn được hàn gắng để cùng lo cho vợ con.

- Về con chung: Lê Nguyễn Hoàng L sinh ngày 01/02/2010 và Lê Nguyễn Hoàng H sinh ngày 22/02/2016. Anh không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho phát biểu***: Từ khi thụ lý đến tại phiên tòa Thẩm phán thực hiện đúng quy định, tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định, nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phần trình bày của đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về tố tụng: Đối với bị đơn anh Lê Thanh B đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên hợp kiểm tra, giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ, hòa giải nhưng anh Lê Thanh B chưa cung cấp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình.

[3] Tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị Kim C và anh Lê Thanh B là tranh chấp "Ly hôn", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[4] Tại phiên tòa, chị C yêu cầu được ly hôn với anh B; con chung; yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung, yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng là 5.000.000 đồng/02 cháu cho đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi. Tài sản chung, nợ chung: Có nhưng các bên tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy: Chị C và anh B chung sống với nhau năm 2005, có đăng ký kết hôn năm 2010 tại Ủy ban nhân dân Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 16/10, quyển số 01/2010 cấp ngày 11/3/2010 là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2012 đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chị C cho rằng anh B không chung thủy, có lời lẻ xúc phạm và đánh chị C, làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, vợ chồng đã ly thân hơn 01 năm nay. Tại Tòa hôm nay chị C cương quyết ly hôn; con chung yêu cầu được trực tiếp nuôi hết 02 con chung, yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng

[6] Tại biên bản hòa giải ngày 30/01/2019 và tại phiên tòa hôm nay anh B thừa nhận anh có đánh chị C một lần một bạc tay chỉ là trong lúc nóng giận. Từ khi ly thân hơn một năm nay giữa anh và chị C không hàn gắn được nhưng anh còn thương vợ, nếu chị C Cương quyết ly hôn thì anh đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên Toà hôm nay anh B cũng đồng ý hôn với chị C, xét đây là sự tự nguyện của đương sự nên ghi nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và Gia đình.

- Về con chung: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên Tòa hôm nay chị C yêu cầu được trực tiếp nuôi con và yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng. Anh B đồng ý để chị C trực tiếp nuôi con chung và đồng ý cấp dướng theo yêu cầu của chị C. Xét đây là sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự phù hợp với các Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và Gia đình.

- Về tại sản chung, nợ chung: Từ khi thụ lý vụ án đến lúc hoà giải chị C, anh B khi không có tài sản chung, nợ chung; tại phiên toà hôm nay anh chị khai có tài sản chung, nợ chung nhưng các bên đương sự tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim C phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

[7] Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho về việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm và quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và Gia đình.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyên ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim C được ly hôn với anh Lê Thanh B.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim C được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Lê Nguyễn Hoàng L-sinh ngày 01/02/2010 và Lê Nguyễn Hoàng H - sinh ngày 22/02/2016. Anh B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi các con trưởng thành, lao động được. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị C có đơn yêu cầu thi hành án, anh B chậm nộp tiền cấp dưỡng nuôi con thì còn phải chịu lãi trên số tiền chậm nộp theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố, tương ứng với thời gian chậm thực hiện, tại thời điểm thanh toán.

Anh B được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0013651 ngày 10/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên xem như đã nộp xong.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Thanh B phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Chị C, anh B có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Lệ Thương

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố Mỹ Tho;
- Chi Cục THA dân sự TP.Mỹ Tho;
- UBND Phường M, TP.M, TG;
- Các đương sự:
  + Chị Nguyễn Thị Kim C;
  + Anh Lê Thanh B;
- Lưu hồ sơ, án văn.